0TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/DS-ST
Ngày: 29-8-2018
V/v: "*Tranh chấp dân sự về Hợp đồng mua bán"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Hân Em

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoàng

2. Ông Nguyễn Thành Phước

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: không tham gia.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2018/TLST-DS ngày 15/6/2018 về việc "Tranh chấp dân sự - Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2018/QĐXX-DS ngày 30/7/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 186/2018/QĐST-DS ngày 08/8/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc X**, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: số 172, tổ 04, ấp H, xã Đ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông **Huỳnh Thanh S**, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 07, ấp H, xã Đ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ngày 03/7/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Ngọc X trình bày: Ông X là chủ Cửa hàng phân bón, thuốc trừ sâu N tọa lạc tại chợ Đ, huyện Thoại Sơn. Ông Huỳnh Thanh S bắt đầu mua phân bón, thuốc trừ sâu của ông X từ năm 2008. Hình thức mua bán là ông X giao hàng trước, đến vụ thu hoạch lúa sẽ trả tiền. Sau mỗi mùa vụ lúa ông S trả một phần

nhưng còn nợ lại. Ngày 10/12/2017, sau khi đối chiếu nợ thì ông S viết biên nhận nợ ông X số tiền là 150.000.000 đồng và hẹn tới vụ Đ xuân năm 2018 sẽ trả đủ. Tuy nhiên, khi đến hẹn ông S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông X. Mặc dù ông X đã nhiều lần yêu cầu ông S trả số nợ trên nhưng đến nay vẫn chưa trả. Nay ông Trần Ngọc X cầu ông Huỳnh Thanh S phải trả cho ông X số tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu còn nợ là 150.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 10/12/2017 cho đến nay.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh S vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: đây là tranh chấp dân sự - Hợp đồng mua bán, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Huỳnh Thanh S có đăng ký thường trú tại ấp H, xã Đ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Thanh S đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa. Tuy nhiên các lần triệu tập, ông S đều vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông S.

[3] Về nội dung: Ông Trần Ngọc X khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thanh S trả tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu là 150.000.000 đồng, căn cứ vào biên nhận nợ ngày 10/12/2017 có nội dung: "Tôi tên Huỳnh Thanh S, sinh năm 1981. Ngụ: ấp H, xã Đ, H. Thoại Sơn, An Giang. Tôi có mua phân bón, thuốc trừ sâu của đại lý N với số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng chẵn). Tôi xin hứa tới vụ Đông xuân năm 2018 tôi sẽ trả đủ". Theo ông X, từ khi ký biên nhận nợ cho đến nay thì ông Huỳnh Thanh S chưa trả cho ông được khoản tiền nào.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập ông Huỳnh Thanh S để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đồng thời đối chiếu các khoản nợ, nhưng ông S đều vắng mặt và cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của ông X đối với số nợ 150.000.000 đồng. Xét thấy, căn cứ vào biên nhận nợ 10/12/2017, ông X khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thanh S trả nợ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên buộc ông Huỳnh Thanh S trả cho ông Trần Ngọc X số tiền 150.000.000 đồng.

[5] Về lãi suất, ông X yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 10/12/2017 đến ngày xét xử đối với số tiền chậm thanh toán. Tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "Trong trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ". Ông Huỳnh Thanh S ký biên nhận nợ từ ngày 10/12/2017, không thể hiện rõ lãi suất và đến nay vẫn chưa thanh toán nên ông X yêu cầu trả lãi suất là có căn cứ, nên được chấp nhận. Vì vậy, tiền lãi tính từ ngày 10/12/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/8/2018) là 8 tháng 19 ngày, lãi suất 10%/năm (0,833%/tháng); nguyên đơn tự nguyện làm tròn là 8,5 tháng. Như vậy, lãi suất được tính như sau:

Số tiền gốc 150.000.000 đồng x 0,833% x 8,5 tháng = 10.620.750 đồng.

Tổng số gốc và lãi là: 150.000.000 đồng + 10.620.750 đồng = 160.620.750 đồng.

Do đó, buộc ông Huỳnh Thanh S phải trả cho ông X tiền gốc và lãi là 160.620.750 đồng (trong đó tiền gốc là 150.000.000 đồng; tiền lãi là 10.620.750 đồng).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bị buộc phải trả số tiền nêu trên nên ông Huỳnh Thanh S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ông Trần Ngọc X không phải chịu án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc X.

- Buộc ông Huỳnh Thanh S trả cho ông Trần Ngọc X số tiền gốc và lãi là 160.620.750 đồng (một trăm sáu mươi triệu sáu trăm hai mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Huỳnh Thanh S phải chịu 8.031.038 đồng (tám triệu không trăm ba mươi mốt nghìn không trăm ba mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trần Ngọc X không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001220 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hân Em